



TỔNG CỤC THỐNG KÊ



ỦY BAN DÂN TỘC



ĐIỀU TRA, THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỰC TRẠNG KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA 53 DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2024



THỜI GIAN ĐIỀU TRA TỪ 01 / 7 / 2024 ĐẾN 15 / 8 / 2024



PHẠM VI ĐIỀU TRA

54 tỉnh,
thành phố
trực thuộc
trung ương

51 tỉnh có xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi
(QĐ 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021)

03 tỉnh, thành phố có các xã/phường/thị trấn có nhiều người dân tộc
thiểu số sinh sống gồm: Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An và
tỉnh Hà Tĩnh.



ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU TRA

- Hộ dân cư người dân tộc thiểu số
- Nhân khẩu thực tế thường trú tại các hộ dân tộc thiểu số tính đến thời điểm điều tra
- Tình hình kinh tế, an sinh xã hội, văn hóa, y tế, giáo dục tại địa phương

**CUNG CẤP THÔNG TIN ĐẦY ĐỦ, CHÍNH XÁC
LÀ GÓP PHẦN XOÁ ĐÓI GIẢM NGHÈO, ĐƯA KINH TẾ - XÃ HỘI
VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ PHÁT TRIỂN**



TỔNG CỤC THỐNG KÊ

ĐIỀU TRA, THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỰC TRẠNG KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA 53 DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2024



ỦY BAN DÂN TỘC

NỘI DUNG ĐIỀU TRA



TẠI HỘ

01 Thông tin về nhân khẩu học của dân số

02 Thông tin về giáo dục

03 Thông tin về di cư

04 Thông tin về hôn nhân

05 Thông tin về sử dụng bảo hiểm y tế

06 Thông tin về việc làm

07 Thông tin về lịch sử sinh và tình hình sử dụng biện pháp tránh thai của nữ từ 10-49 tuổi

08 Thông tin về người chết của hộ trong 12 tháng qua (từ 01/7/2023 đến 30/6/2024)

09 Thông tin về nhà ở và điều kiện sinh hoạt của hộ

10 Thông tin về đất ở, đất sản xuất của hộ

11 Thông tin về một số loại gia súc chủ yếu của hộ

12 Thông tin về tình hình tiếp cận dịch vụ công cộng của hộ

TẠI UBND XÃ



01 Thông tin chung về đặc điểm của xã

02 Thông tin về sử dụng điện, đường, giao thông

03 Trường học và trình độ giáo viên

04 Nhà văn hóa

05 Y tế và vệ sinh môi trường

06 Chợ

07 Trình độ của cán bộ, công chức cấp xã

08 Tôn giáo, tín ngưỡng

09 Mức độ phủ sóng điện thoại và internet

